TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2026/HS-ST
Ngày: 25/3/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lò Thị Vinh
Ông Mùa A Phềnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Tuấn Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Điện Biên tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2026/TLST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2026/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Thành T** (không có tên gọi khác), sinh ngày: 04/01/1987, tại tỉnh Điện Biên. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn 7, xã S, tỉnh Điện Biên (trước đây là thôn 7, xã Pt, huyện Đ, tỉnh Điện Biên); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Bố đẻ: ông Vũ Tiến B, sinh năm 1959 và mẹ đẻ bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1961; Có vợ là Lường Thị M (Đã chết) và có 01 người con sinh năm 2009.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị Toà án xét xử

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/12/2025 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Thành T đăng ký điều trị nghiện bằng thuốc thay thế từ ngày 27/10/2015 tại cơ sở cai nghiện chất ma túy xã Pom Lót, có bệnh án theo dõi điều trị hàng năm. Trong năm 2025 bệnh án điều trị thể hiện bị cáo vẫn được cấp phát uống điều trị. Tuy nhiên trong thời gian cai nghiện bằng thuốc thay thế bị cáo vẫn tìm mua ma túy sử dụng. Cụ thể vào khoảng 09 giờ ngày 24/11/2025, Vũ Thành T đi bộ một mình từ nhà ở thôn 7, xã Sam Mứn, tỉnh Điện Biên đến T tâm y tế thuộc thôn Trại Giống, xã Thanh An, tỉnh Điện Biên rồi đi bộ ra phía nghĩa trang gần T tâm y tế Thanh An thì gặp Hùng (là bạn T quen từ trước nhưng không biết địa chỉ cụ thể). Qua nói chuyện Hùng cho T ma tuý là Methamphetamine đã cô đặc được để ở đáy lon nước tăng lực RHINO màu vàng. T cầm ma tuý Hùng cho và đi bộ 1 mình vào trong nghĩa trang thuộc thôn Trại Giống, xã Thanh An, tỉnh Điện Biên đến một ngôi mộ rồi lấy 01 ống điếu tự chế có sẵn ở cạnh mộ và lấy 01 mảnh giấy bạc của bao thuốc lá Thăng Long

cùng chiếc bật lửa ga trên chỗ thắp hương của ngôi mộ. Sau đó T lấy Methamphetamine đã cô đặc ở đáy lon nước tăng lực để trên mảnh giấy bạc đốt sử dụng bằng hình thức hít. Sau khi sử dụng xong T vứt lại các dụng cụ dùng để sử dụng ma tuý rồi đi bộ về nhà.

Đến ngày 26/11/2025 qua tiếp nhận đơn tố cáo của nhân dân về việc Vũ Thành T có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma tuý Công an xã Sam Mứn, tỉnh Điện Biên đã triệu tập Vũ Thành T đến trụ sở Công an xã Sam Mứn, tỉnh Điện Biên để làm việc và thu mẫu nước tiểu gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số 1150/KL-KTHS ngày 28/11/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Tìm thấy chất ma tuý trong mẫu nước tiểu của Vũ Thành T, loại Methamphetamine.

Cáo trạng số: 42/CT-VKSKV2 ngày 29/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Điện Biên truy tố bị cáo Vũ Thành T về tội: "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định điểm a khoản 1 tại Điều 256a của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2025).

Quá trình điều tra, Vũ Thành T được tại ngoại, tiếp tục điều trị nghiện bằng thuốc thay thế, đến 06/02/2026 tự ý chấm dứt điều trị, Trạm y tế xã Sam Mứn có thông báo chấm dứt điều trị ngày 03/3/2026.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 256a; Điều 38, điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2025). Xử phạt bị cáo Vũ Thành T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội " Sử dụng trái phép chất ma túy".

+ Về xử lý vật chứng: Không có.

+ Hình phạt bổ sung: Không.

+ Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội không tranh luận gì thêm với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với với Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ khẳng định: Bị cáo Vũ Thành T là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đang trong thời gian điều trị nghiện bằng thuốc thay thế thể hiện qua bệnh án theo dõi điều trị ghi nhận vào điều trị từ ngày 27/10/2015; bệnh án điều trị trong năm 2025 thể hiện bị cáo vẫn được cấp phát thuốc điều trị. Tuy nhiên trong quá trình điều trị nghiện bằng thuốc thay thế bị cáo vẫn có hành vi sử dụng chất ma túy theo lời khai bị cáo thể hiện ngày 24/11/2025, bị cáo xin được ma túy loại Methamphetamine rồi vào

nghĩa trang gần T tâm y tế Thanh An sử dụng bằng hình thức hít. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với kết luận giám định xác định trong nước tiểu thu của bị cáo có ma túy loại Methamphetamine.

Như vậy, có căn cứ khẳng định bị cáo Vũ Thành T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy trong khi đang điều trị bằng thuốc thay thế, hành vi này của bị cáo đã cấu thành tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định theo điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2025). Điều luật quy định:

1. Người nào sử dụng trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 03 năm:

a) Đang trong thời hạn cai nghiện ma túy hoặc điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy"

Như vậy, Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Điện Biên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2]. Xét tính chất hành vi, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Tính chất hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là ít nghiêm trọng. Tuy nhiên hành vi sử dụng trái phép chất ma túy khi đang tham gia điều trị nghiện của bị cáo Vũ Thành T trực tiếp gây suy giảm sức khỏe chính bản thân của bị cáo, ảnh hưởng xấu đến gia đình và xã hội, xâm phạm chính sách quản lý các chất ma túy của nhà nước, là một trong các nguyên nhân gây ra các tội khác trong xã hội làm ảnh hưởng đến trật tự, trị an, an toàn xã hội cần phải xử lý nghiêm minh, làm bài học răn đe, cảnh tỉnh chung.

Xét nhân thân bị cáo thấy rằng: Bản thân bị cáo xuất thân từ gia đình thuần nông, học hết lớp 09/12, không làm chủ bản thân dẫn đến nghiện chất ma túy. Bản thân bị cáo Vũ Thành T chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị Toà án nào xét xử.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: hành vi phạm tội của bị cáo lần đầu bị phát hiện và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra đến phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội sử dụng trái phép chất ma túy nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Như vậy, phân tích và đề xuất về tính chất hành vi, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của đại diện viện kiểm sát có căn cứ chấp nhận.

[3]. Về hình phạt:

Hình phạt chính: Từ phân tích về hành vi phạm tội, tính chất hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt chính là hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

Đối với tội Sử dụng trái phép chất ma túy, Điều luật không quy định hình phạt bổ sung nên Hồng xét xử không xem xét.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Về vật chứng vụ án: Không có.

[6]. Về án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo nên căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Vũ Thành T.

[7]. Về các vấn đề khác trong vụ án: Bị cáo khai người tên Hùng cho bị cáo ma túy nhưng không biết địa chỉ cụ thể, nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở để điều tra làm rõ. Hội đồng xét xử cần chấp nhận, không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Thành T phạm tội " Sử dụng trái phép chất ma túy"

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 256a; Điều 38; Điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025.

Xử phạt bị cáo Vũ Thành T 02 năm 03 tháng tù về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy".

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

3. Về xử lý vật chứng: không có.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Vũ Thành T.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Căn cứ các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 25/3/2026).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
-VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND khu vực 2 - Điện Biên;
- Bị cáo;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên;
- Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Thị Nga